

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 28/2005/QĐ-UB

Thái Bình, ngày 09 tháng 3 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH

V/v ban hành “Quy định về tổ chức, quản lý và hoạt động
của Ban chăn nuôi thú y xã, phường, thị trấn”.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh Giống vật nuôi ngày 24/3/2004;

Căn cứ Pháp lệnh Thú y ngày 12/5/2004;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT tại tờ trình số 63/TT-NN ngày 3/3/2005.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về tổ chức, quản lý và hoạt động của Ban chăn nuôi thú y xã, phường, thị trấn” trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện quy định về tổ chức, quản lý và hoạt động của ban chăn nuôi thú y xã, phường, thị trấn.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp & PTNT, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc nhà nước; Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan; Chủ tịch UBND huyện, thành phố; Chi cục Trưởng Chi cục Thú y; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy
- TT HĐND, UBND tỉnh
- Như điều 4
- Lưu VP

T/M UBND TỈNH THÁI BÌNH

K/T CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

TRẦN QUỐC KHOA

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

*Về tổ chức, quản lý và hoạt động của Ban chăn nuôi thú y
xã, phường, thị trấn.*

*"Ban hành kèm theo Quyết định số 28/2005/QĐ-UB ngày 09/3/2005
của UBND tỉnh Thái Bình"*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Bản quy định này quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ chính sách và hoạt động của Ban chăn nuôi xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Ban chăn nuôi thú y xã, phường, thị trấn (gọi tắt là Ban chăn nuôi thú y xã) là đơn vị chuyên ngành về chăn nuôi thú y trực thuộc UBND xã và chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của UBND xã, đồng thời chịu sự quản lý, chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Trạm thú y và Phòng nông nghiệp & PTNT huyện, thành phố.

Điều 3. Ban chăn nuôi thú y xã giúp UBND xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác chăn nuôi thú y trên địa bàn xã; tổ chức thực hiện các hoạt động về chuyên môn nghiệp vụ theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan chuyên ngành cấp trên.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHĂN NUÔI THÚ Y XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN.

Điều 4: Ban chăn nuôi thú y xã có nhiệm vụ tham mưu giúp UBND xã thực hiện các công việc sau:

1. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển sản xuất chăn nuôi; quản lý giống vật nuôi; xây dựng, quản lý vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật nuôi trên địa bàn xã.
2. Tổ chức tiêm phòng bắt buộc các loại vắc xin, hóa dược cho động vật nuôi tại địa phương theo quy định của Pháp lệnh Thú y.
3. Tổ chức thực hiện các biện pháp khống chế, xử lý, thanh toán dịch bệnh động vật theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan thú y cấp trên.

4. Phối kết hợp chặt chẽ với các ban, ngành đoàn thể, tổ chức xã hội ở địa phương để giúp UBND xã quản lý, kiểm tra và xử lý các vi phạm hành chính về điều kiện sản xuất, kinh doanh, sử dụng giống vật nuôi, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi; Điều kiện kinh doanh, giết mổ động vật, sản phẩm động vật thuộc thẩm quyền trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Ban chăn nuôi thú y xã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước và của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về công tác chăn nuôi thú y.

2. Tổ chức thực hiện “giám sát dịch bệnh” gồm:

- Kiểm tra, đánh giá, tổng hợp số lượng, chất lượng đàn gia súc, gia cầm tại địa phương theo định kỳ.

- Kiểm tra, phát hiện gia súc, gia cầm ốm, chết; kịp thời báo cáo UBND xã và trạm thú y huyện; lập văn bản, xử lý theo quy định đồng thời gửi bệnh phẩm khi gia súc, gia cầm nghi bị bệnh về cơ quan thú y cấp trên để chẩn đoán, xét nghiệm, xác minh dịch bệnh.

3. Kiểm tra và cấp giấy chứng nhận vệ sinh thú y cho động vật, sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi xã, thực hiện kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y đối với thực phẩm nguồn gốc động vật, các cơ sở kinh doanh, giết mổ, nơi tập trung buôn bán động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn xã.

4. Tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, dự án, áp dụng tiến bộ KHKT chăn nuôi thú y phục vụ sản xuất chăn nuôi tại xã.

5. Thực hiện chế độ báo cáo bằng văn bản, phản ánh, hội họp hàng tháng (hoặc đột xuất) về công tác chăn nuôi thú y với UBND xã và cơ quan chuyên môn cấp ngành cấp trên để có sự quản lý và chỉ đạo thống nhất.

Điều 6. Tổ chức thực hiện các dịch vụ kỹ thuật chăn nuôi thú y; xây dựng, quản lý và sử dụng tủ thuốc thú y, dụng cụ thú y của xã theo quy định của pháp lệnh thú y và theo yêu cầu, thỏa thuận của chủ vật nuôi như: điều trị bệnh, thiến hoạn, truyền tinh nhân tạo và các dịch vụ kỹ thuật khác về chăn nuôi thú y.

Chương III

TỔ CHỨC CỦA BAN CHĂN NUÔI THÚ Y XÃ

Điều 7. Tổ chức ban chăn nuôi thú y xã:

1. Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn ra quyết định bổ nhiệm Trưởng ban chăn nuôi thú y xã sau khi đã có văn bản chấp thuận của trạm thú y, Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện, thành phố; ra quyết định thành lập ban chăn nuôi thú y xã và báo cáo về UBND huyện, thành phố.

2. Số lượng thành viên và cơ cấu của Ban chăn nuôi thú y xã:

a. Căn cứ vào số lượng dân cư, địa giới hành chính và quy mô chăn nuôi của xã, phường, thị trấn; UBND huyện ấn định số lượng thành viên của Ban chăn nuôi thú y cấp xã có từ 3-5 người.

b. Ban chăn nuôi thú y xã, phường, thị trấn có 01 trưởng ban và các thú y viên.

Điều 8. Nhiệm vụ, tiêu chuẩn Trưởng ban chăn nuôi thú y xã:

1. *Nhiệm vụ:* Trưởng ban chăn nuôi thú y xã là người lãnh đạo, tổ chức và điều hành mọi hoạt động của Ban chăn nuôi thú y xã, chịu trách nhiệm cá nhân về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình trước Chủ tịch UBND xã và cơ quan chuyên môn cấp trên.

2. Tiêu chuẩn:

- Là người có hộ khẩu thường trú và cư trú thường xuyên tại xã.
- Có trình độ chuyên môn từ trung cấp chăn nuôi thú y trở lên
- Có phẩm chất chính trị tốt, nhiệt tình công tác, có đủ sức khỏe, đủ năng lực công tác và có khả năng hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Đã có thời gian hoạt động công tác thú y tại xã từ 2 năm trở lên. Nam không quá 60 tuổi, nữ không quá 55 tuổi (ưu tiên bổ nhiệm những người có đủ năng lực và đang phụ trách công tác thú y tại xã.).

3. Quy trình bổ nhiệm:

Người được giới thiệu để bổ nhiệm Trưởng ban chăn nuôi thú y xã phải lập hồ sơ cá nhân, trong đó: có lý lịch trích ngang vắn tắt, tóm tắt năng lực và chuyên môn, các văn bằng chứng chỉ sao (nếu có) và có đơn xin làm trưởng ban chăn nuôi thú y xã (trong đơn phải cam kết thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ, quy chế hoạt động và sự chỉ đạo của các cấp, các ngành chức năng có thẩm quyền quản lý); đơn phải được UBND xã xác nhận; Trạm thú y, phòng nông nghiệp & PTNT huyện, thành phố xác nhận đồng ý.

- Nhiệm kỳ hoạt động của Trưởng ban chăn nuôi thú y xã là 5 năm, trong nhiệm kỳ hoạt động nếu không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm quy chế hoạt động thì có thể bị miễn nhiệm trước thời hạn sau khi đã có văn bản chấp thuận của trưởng Trạm thú y, Trưởng phòng Nông nghiệp & PTNT huyện, thành phố.

Điều 9. Nhiệm vụ, tiêu chuẩn và quy trình bổ nhiệm thành viên ban chăn nuôi thú y xã:

1. *Nhiệm vụ:* Thành viên ban chăn nuôi thú y xã (sau đây gọi là thú y viên) là người giúp Trưởng ban chăn nuôi thú y xã trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tại các thôn và cơ sở chăn nuôi trong địa bàn xã. Được phép hành nghề dịch vụ kỹ thuật về chăn nuôi thú y trên địa bàn xã theo quy định Pháp lệnh Thú y.

2. Tiêu chuẩn thú y viên:

- Là người có hộ khẩu thường trú và cư trú thường xuyên tại xã.
- Có trình độ chuyên môn từ sơ cấp chăn nuôi thú y trở lên (có bằng tốt nghiệp hoặc chứng chỉ đào tạo)
- Có phẩm chất chính trị, có đủ sức khỏe, nhiệt tình công tác, có khả năng hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Thú y viên do Chủ tịch UBND xã bổ nhiệm và phân công nhiệm vụ theo đề nghị của Trưởng ban chăn nuôi thú y xã.

Chương IV

CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH

Điều 10: Quản lý kinh phí hoạt động của Ban chăn nuôi thú y xã:

Ban chăn nuôi thú y xã, phường, thị trấn được phép tiếp nhận, quản lý và sử dụng đúng mục đích, đúng quy định tài chính các khoản:

- Hỗ trợ kinh phí hoạt động từ UBND cấp xã và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- Các khoản tài trợ, tự nguyện đóng góp của các tổ chức, cá nhân ở trong hoặc ngoài địa phương.
- Các phương tiện, dụng cụ phục vụ hoạt động của Ban được các chương trình, dự án, tổ chức cơ quan Nhà nước khác trang bị.

Điều 11. Chế độ đối với thành viên của Ban chăn nuôi thú y xã:

1. Phụ cấp đối với Trưởng ban: Trưởng ban chăn nuôi thú y xã được hưởng phụ cấp 100.000 đồng/tháng từ nguồn ngân sách Nhà nước, UBND xã chi trả hàng tháng (theo Quyết định 117/2004/QĐ-UB ngày 21/12/2004 của UBND tỉnh “về việc ban hành chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển chăn nuôi giai đoạn 2004-2010 tỉnh Thái Bình”).

2. Thù lao của thú y viên do thú y viên được hưởng thông qua các nguồn thu từ hoạt động dịch vụ chuyên môn như: tiêm phòng, chữa bệnh, thiến hoạn, phối giống gia súc, kiểm dịch kiểm soát giết mổ động vật và các hoạt động dịch vụ chăn nuôi khác...theo quy định của Pháp lệnh Thú y.

3. Trưởng ban và các thành viên trong Ban chăn nuôi thú y xã được Chi cục Thú y tỉnh xét, duyệt cấp “chứng chỉ hành nghề thú y” theo quy định Pháp lệnh Thú y hiện hành; được tham dự các lớp tập huấn về nghiệp vụ của cơ quan chuyên môn cấp trên, của các chương trình dự án liên quan đến nghiệp vụ chuyên môn.

Điều 12. Ban chăn nuôi thú y xã được UBND xã tạo điều kiện về kinh phí, địa điểm giao dịch và làm việc thuận lợi tại trung tâm xã; được đầu tư trang bị phương tiện, mua sắm dụng cụ chuyên ngành để thuận tiện trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tại địa phương.

Chương V

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHĂN NUÔI THÚ Y XÃ

Điều 13. Ban chăn nuôi thú y xã xây dựng kế hoạch công tác hàng quý, hàng năm theo yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn tại địa phương, trình UBND xã phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt. Trưởng ban có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản về mọi hoạt động chuyên môn với UBND xã, Trạm thú y huyện, thành phố theo quy định.

Điều 14. Nguyên tắc hoạt động:

1. Hoạt động của Ban chăn nuôi thú y xã phải dựa trên nguyên tắc: phòng bệnh là chính, chữa bệnh kịp thời, chống dịch phải khẩn trương để phòng trừ dịch bệnh có hiệu quả, thúc đẩy chăn nuôi phát triển toàn diện và bền vững; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho người sử dụng sản phẩm động vật, ngăn ngừa sự lây lan dịch bệnh cho người và động vật.

2. Phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, đảm bảo sự bình đẳng và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân, đơn vị trong hoạt động chăn nuôi thú y.

3. Ban chăn nuôi thú y tuyệt đối tuân thủ sự chỉ đạo và hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan chuyên ngành cấp trên theo quy định hiện hành.

Điều 15. Đảm bảo duy trì thường xuyên, nề nếp, chế độ hội họp, báo cáo, thống kê hàng tháng, hàng quý với cơ quan chuyên môn cấp trên trực tiếp; tuân thủ các quy trình giải quyết xử lý công việc của Ban; lưu giữ tài liệu, cập nhật sổ sách chứng từ công tác thống kê, kế toán tài chính về nghiệp vụ chuyên môn theo quy định.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16:

1. Sở Nông nghiệp & PTNT chỉ đạo Chi cục thú y tỉnh, phòng Nông nghiệp & PTNT các huyện, thành phố hướng dẫn, quản lý nghiệp vụ kỹ thuật chuyên môn, kiểm tra việc thực hiện những quy định trên đây, tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn cho Ban chăn nuôi thú y xã, phường, thị trấn.

2. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch đầu tư, Sở Nông nghiệp & PTNT cân đối, bố trí và cấp kinh phí; hướng dẫn thủ tục thanh quyết toán theo chế độ hiện hành của Nhà nước.

3. Các Sở, ngành khác: phối hợp hướng dẫn và tổ chức thực hiện những nội dung có liên quan theo quy định của Pháp luật hiện hành.

4. Căn cứ vào quy định này UBND huyện, thành phố chỉ đạo chặt chẽ việc thành lập và tổ chức hoạt động của Ban chăn nuôi thú y xã nhằm tăng cường năng lực quản lý, hoạt động công tác thú y, phục vụ phát triển sản xuất chăn nuôi tại các xã, phường, thị trấn.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, UBND các cấp. Ban chăn nuôi thú y các xã, phường, thị trấn báo cáo về Sở Nông nghiệp & PTNT trình UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy
- TT HĐND, UBND tỉnh
- Các Sở, ngành liên quan
- UBND các huyện, thành phố;
xã, phường, thị trấn
- Lưu VP-NN-TH

T/M UBND TỈNH THÁI BÌNH

K/T CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

TRẦN QUỐC KHOA